

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ DUY TIÊN  
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13/2023/QĐST-HNGĐ

Duy Tiên, ngày 14 tháng 02 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ**  
**SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 05/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2023 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con” giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1988; địa chỉ: tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam

- *Bị đơn*: chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1993; nơi ĐKNKTT: tổ dân phố G, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố G1, phường B, thị xã D, tỉnh Hà Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83; 107; 110; 116; 117 Luật HN&GD

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: anh T, chị L xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Bảo N, sinh ngày 12/6/2015 và cháu Nguyễn Cao T, sinh ngày 24/3/2019. Chấp nhận sự thỏa thuận của anh T và chị L, để chị L trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu kể từ tháng 02/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh T cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) cho cả hai cháu (cháu Ngọc 1.000.000đ; cháu Thắng: 1.000.000đ) kể từ tháng 02/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị L và các thành viên trong gia đình không được ngăn cản anh T trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.2 Về tài sản chung; công sức; công nợ: anh T và chị L thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí:

- *Án phí ly hôn sơ thẩm*: anh T và chị L mỗi người phải chịu 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng)

- *Án phí cấp dưỡng nuôi con*: anh T phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

Chấp nhận sự tự thỏa thuận của anh T và chị L, để anh T nộp toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con tổng 300.000đ (ba trăm năm mươi nghìn đồng). Anh T được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2015/0001901 ngày 03/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Thẩm phán**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam
- VKSND thị xã Duy Tiên
- Chi cục THADS thị xã Duy Tiên
- UBND phường B
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ

**Nguyễn Thị Tươi**